

Bài 51 : THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU

1. Vị trí, địa hình

- Châu Âu là một bộ phận của lục địa Á – Âu, diện tích trên 10 triệu km².
- Có 3 mặt giáp biển, bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển ăn sâu vào đất liền tạo thành nhiều bán đảo.
- Đồng bằng kéo dài từ tây sang đông chiếm 2/3 diện tích.
- Miền núi già ở phía bắc và vùng trung tâm
- Miền núi trẻ ở phía nam.

2. Khí hậu, sông ngòi, thực vật

a. Khí hậu :

Đại bộ phận lãnh thổ có khí hậu ôn đới hải dương và ôn đới lục địa. Chỉ một diện tích nhỏ ở phía bắc vòng cực có khí hậu hàn đới, phía nam có khí hậu Địa trung hải.

b. Sông ngòi

Mạng lưới dày đặc có lượng nước chảy dồi dào. Sông quan trọng : Đa – nuyp , Rai – nơ , Vôn – ga.

c. Thực vật :

Thảm thực vật thay đổi theo nhiệt độ và lượng mưa :

- Ven biển Tây Âu là rừng lá rộng (sồi, dẻ)
- Sâu trong lục địa là rừng lá kim (thông, tùng)
- Phía đông nam là thảo nguyên.
- Ven Địa trung hải là rừng lá cứng.

Bài 52 : THIÊN NHIÊN CHÂU ÂU (TT)

3. Các môi trường tự nhiên :

a. Môi trường ôn đới hải dương :

Ở các đảo và ven biển Tây Âu có khí hậu ôn hòa, mùa hạ mát, mùa đông không lạnh, nhiệt độ thường trên 0⁰C, sông ngòi nhiều nước quanh năm, phát triển rừng cây lá rộng : sồi, dẻ,..

b. Môi trường ôn đới lục địa :

Nằm sâu trong đất liền phần lớn khu vực Đông Âu và Bắc Âu. Biên độ nhiệt trong năm lớn, mùa đông nhiệt độ lạnh dưới 0°C có tuyết phủ, mùa hạ nóng. Sông ngòi có thời kì đóng băng vào mùa đông. Rừng và thảo nguyên chiếm phần lớn diện tích.

c. Môi trường Địa trung hải

Ở khu vực Nam Âu, ven biển Địa trung hải. Thời tiết mùa đông không lạnh lắm (trên 0°C) và có mưa, còn mùa hạ nóng và khô. Sông ngắn và dốc, rừng thưa, cây lá cứng xanh quanh năm.

d. Môi trường núi cao :

Địa hình là dãy An – pơ có nhiều mưa trên các sườn đón gió ở phía tây, thực vật thay đổi theo độ cao.

Bài 54 : DÂN CƯ, XÃ HỘI CHÂU ÂU

1. Sự đa dạng về tôn giáo, ngôn ngữ và văn hóa

Dân cư chủ yếu thuộc chủng tộc Ô – rô – pê – ô – it, có sự đa dạng về ngôn ngữ và văn hóa.

2. Dân cư Châu Âu đang già đi. Mức độ đô thị hóa cao.

- Tỷ lệ gia tăng dân số quá thấp chưa tới 0,1%.
- Mật độ dân số trung bình là trên 70 người/km².
- Dân cư phân bố không đều. Đông ở các đồng bằng, các thung lũng lớn, nhất là vùng duyên hải.
- Đô thị hóa có đặc điểm : tỉ lệ dân thành thị cao, các thành phố nối tiếp nhau tạo thành dải đô thị, đô thị hóa nông thôn phát triển.

Bài 55 : KINH TẾ CHÂU ÂU

1. Nông nghiệp :

- Nền nông nghiệp tiên tiến, đạt hiệu quả cao. Sản xuất nông nghiệp được chuyên môn hóa trong các trang trại lớn hay đa canh trong các hộ gia đình.
- Vùng trồng nho, cây ăn quả ở vùng ven biển Địa trung hải. Vùng trồng lúa ở đồng bằng.
- Hầu hết các nước chăn nuôi có tỉ trọng cao hơn trồng trọt. Chăn nuôi bò sữa ven bờ Đại Tây Dương.

2. Công nghiệp :

- Các ngành công nghiệp truyền thống : khai thác than, luyện kim, đóng tàu, dệt, may mặc đang gặp khó khăn do bị cạnh tranh, đòi hỏi phải đổi mới công nghệ.
- Nhiều ngành hiện đại đang được phát triển trong các trung tâm công nghệ cao.
- Các trung tâm công nghiệp phân bố chủ yếu ở khu vực Tây và Trung Âu.

3. Dịch vụ :

Là ngành kinh tế quan trọng, phát triển đa dạng, rộng khắp và là nguồn thu ngoại tệ lớn.

Bài 60 : LIÊN MINH CHÂU ÂU

1. Sự mở rộng của Liên minh châu Âu

Liên minh châu Âu được mở rộng từng bước qua nhiều giai đoạn, đến năm 1995 đã gồm 15 thành viên và đang có xu hướng tăng thêm.

2. Liên minh châu Âu một mô hình liên minh toàn diện nhất thế giới.

- Có cơ quan lập pháp là Nghị viện châu Âu.
- Có chính sách kinh tế chung, hệ thống tiền tệ chung.
- Có quốc tịch chung.
- Chú trọng bảo vệ tính đa dạng về văn hóa, ngôn ngữ, đào tạo nghề.

3. Liên minh châu Âu – tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.

Chiếm tỉ trọng 40% hoạt động ngoại thương thế giới. Liên minh không ngừng mở rộng quan hệ với các nước và các tổ chức kinh tế trên toàn cầu.